

CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH

GILIMEX

334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP HCM

Điện thoại: 08-35108508 – Fax: 08-35510585

Số :02/2020/KT/CV - GIL

V/v: Giải trình báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm sau kiểm toán

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

TP. HCM, Ngày 28 Tháng 08 Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM

Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh giải trình 1 số điểm kiểm toán ghi nhận trên báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm đã kiểm toán như sau:

Nội dung	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	418.990.001.671	418.902.001.671	88.000.000	Điều chỉnh loại trừ công nợ nội bộ
Phải thu ngắn hạn khác	130.436.456.515	130.755.040.800	(318.584.285)	Điều chỉnh trích bổ sung lãi dự thu, điều chỉnh trình bày phải thu khác - phải trả khác
Hàng tồn kho	402.160.157.741	402.143.617.478	16.540.263	Điều chỉnh lại do thay đổi giá thành nhập kho trong kỳ.
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	180.617.845.512	171.505.163.933	9.112.681.579	Điều chỉnh số lỗ từ công ty liên kết
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	305.695.832	595.273.103	(289.577.271)	Điều chỉnh do thay đổi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện.
Phải trả người bán ngắn hạn	449.524.866.805	449.436.866.805	88.000.000	Điều chỉnh loại trừ công nợ nội bộ
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	28.424.898.824	28.424.898.825	(1)	Điều chỉnh lại công nợ khớp thư xác nhận với khách hàng.
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16.643.436.486	18.658.191.148	(2.014.754.662)	Điều chỉnh do thay đổi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện.
Chi phí phải trả ngắn hạn	923.783.513	929.800.878	(6.017.365)	Điều chỉnh ghi nhận lãi dự trả
Phải trả ngắn hạn khác	235.503.826.283	235.531.355.773	(27.529.490)	Điều chỉnh trình bày phải thu khác - phải trả khác
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.671.477.958	-	1.671.477.958	Điều chỉnh do thay đổi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện.
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	2.237.267.817	2.237.495.846	(228.029)	Điều chỉnh do thay đổi lợi nhuận của công ty con.
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.638.398.336.397	1.638.417.586.397	(19.250.000)	Điều chỉnh phân loại doanh thu - thu nhập khác
Giá vốn hàng bán	1.380.557.015.304	1.380.584.555.567	(27.540.263)	Điều chỉnh lại do thay đổi giá thành nhập kho trong kỳ.
Doanh thu hoạt động tài chính	33.140.821.622	32.872.281.587	268.540.035	Điều chỉnh chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện, điều chỉnh ghi nhận lãi dự thu.
Chi phí tài chính	34.165.062.793	33.611.485.328	553.577.465	Điều chỉnh chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện, điều chỉnh ghi nhận lãi dự trả.
Trong đó: chi phí lãi vay	8.144.983.327	8.151.000.692	(6.017.365)	Điều chỉnh ghi nhận lãi dự trả.
Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	-	(1.081.968.833)	1.081.968.833	Điều chỉnh ghi nhận lỗ công ty liên kết
Chi phí quản lý doanh nghiệp	52.242.049.340	52.231.049.340	11.000.000	Điều chỉnh loại trừ giao dịch nội bộ

Thu nhập khác	888.914.279	869.664.279	19.250.000	Điều chỉnh phân loại doanh thu - thu nhập khác
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26.693.614.765	28.708.369.427	(2.014.754.662)	Điều chỉnh do thay đổi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện.
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	1.683.980.586	(277.074.643)	1.961.055.229	Điều chỉnh do thay đổi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện.

Trên đây là giải trình của Công ty Gilimex về báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 6 tháng đầu năm 2020.

